

Bản án số: 364/2024/HS-ST
Ngày 11 -12 -2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Kim Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa;
2. Bà Phạm Tú Nhi.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Hồng Sơn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 389/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 386/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Thành A (tên gọi khác: T), sinh năm 1982, tại tỉnh Sóc Trăng; thường trú: Ấp N, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 2/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Võ Văn C, sinh năm 1947 (chết) và bà Châu Thị C1, sinh năm 1949 (chết); bị cáo có 03 anh, chị ruột, lớn nhất, sinh năm 1971, nhỏ nhất, sinh năm 1980; bị cáo có vợ tên Lý Kiêm X, sinh năm 1993 (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2006; tiền sự: không.

Tiền án: Năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xét xử 3 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Bản án số 24/2009/HSST ngày 05/11/2009, chấp hành xong án phạt tù ngày 17/5/2012, chưa chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự và chưa đóng án phí;

Nhân thân: Ngày 21/9/2001, bị Ủy ban nhân dân tỉnh S ra Quyết định số 1141/QĐ-UBND đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc Cồn Cát, chấp hành xong ngày 01/10/2003; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/8/2024 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Văn L, sinh năm 1991; thường trú: Ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1991. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Hoàng A1, sinh năm 1983. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Lê Văn L, Võ Thành A và người đàn ông tên Y (không rõ nhân thân, lai lịch) là bạn bè quen biết nhau. Ngày 20/4/2023, Y gọi điện cho anh L đến phòng trọ thuộc Tổ C, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương để A và Y trả tiền cho anh L (số tiền 1.155.000 đồng). Khoảng 07 giờ 30 cùng ngày, anh L đến phòng trọ của A, tại đây L gặp A, Y và Nguyễn Tuấn V, sau đó giữa Y và L cãi nhau qua lại, về chuyện trả nợ tại nhà trọ của A. Do thấy L to tiếng nên A có nói “Ra ngoài đường mà chửi” rồi giữa L và An cự cãi qua lại, A bực tức chạy vào nhà vệ sinh lấy 01 cây kiếm N dài khoảng 01 mét ra trước cửa phòng, L thách thức A “ngon thì chém tao đi” và quay đi thì bị A dùng kiếm N chém vào vai phải của anh L gây thương tích. Do phản xạ anh L quay lại, thì A chém 01 cái, anh L dùng tay đỡ nên xước làm rách da tay trái. Anh L tiếp tục thách thức “Mày ngon thì đâm chết tao đi”. Nghe vậy, A dùng kiếm nhật chém 01 cái vào vùng lưng hông của L gây thương tích. Sau khi bị chém, anh L đi bộ về nhà trọ thuộc Tổ I, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương và được người nhà đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Q. Cùng ngày, L có đơn xin giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Sau khi gây thương tích cho L, Võ Thành A đã rút cây kiếm N ra đường (không xác định địa điểm) nhật và nhờ đối tượng V chở đến địa bàn phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai bỏ trốn cho đến ngày 03/8/2024 thì bị bắt theo Lệnh truy nã.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 427 ngày 18/7/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh B, kết luận thương tích của anh Lê Văn L, như sau:

- Các kết quả chính (*tóm tắt các kết quả chính để định hướng kết luận*):

+ Vết thương vùng vai phải 4x0,5cm, sẹo lành.

+ Vết thương hông lưng trái 2x0,4cm, sẹo lành.

- Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y1 Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Văn L áp dụng theo phương pháp cộng lùi tại Thông tư là 03% (Ba phần trăm).

- Kết luận khác: Cơ chế hình thành vết thương

+ Vết thương vùng vai phải: Chiều nằm ngang, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn khả năng do vật sắc gây ra.

+ Vết thương vùng hông trái: Chiều nằm ngang, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn khả năng do vật sắc gây ra.

* Vật chứng thu giữ: Không.

Cáo trạng số 390/CT-VKS-DA ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Võ Thành A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Võ Thành A mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 cây kiếm nhật, Võ Thành A vứt bỏ không xác định được địa điểm, không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

* Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra Lê Văn L không yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần, không yêu cầu giải quyết số tiền nợ nên Trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Đối với đối tượng Nguyễn Tuấn V và Y không đồng phạm với Võ Thành A về tội “Cố ý gây thương tích”; V có hành vi chở A đi trốn sau khi A “Gây thương tích” cho anh L nhưng không cấu thành tội “Che giấu tội phạm” quy định tại Điều 389 Bộ luật Hình sự nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận.

Bị hại L và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo thực hiện nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Do hai bên có cãi nhau về chuyện vay mượn tiền, bị cáo A bức tức vì cự cãi và bị anh L thách thức nên bị cáo A đã chạy vào nhà vệ sinh lấy 01 cây kiếm nhật ra trước cửa phòng, chém vào vai phải, tay và vùng lưng hông của anh L gây thương tích với tỷ lệ tổn thương là 03%. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản xác minh nơi xảy ra sự việc, Sơ đồ nơi xảy ra sự việc, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích....Như vậy, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Võ Thành A đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; giữa bị cáo với bị hại chỉ là mâu thuẫn nhỏ nhất nhưng bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm để tấn công và chém bị hại gây thương tích, vì vậy, hành vi này của bị cáo A còn mang tính chất côn đồ theo quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 390/CT-VKS-DA ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Võ Thành A là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Về phân trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đối với Nguyễn Tuấn V và Y (chưa rõ nhân thân, lai lịch): khi bị cáo A và L xảy ra đánh nhau, V đang tắm, Y đang bấm điện thoại, không tham gia đánh anh L và cũng không cung cấp hung khí cho A, vì vậy không đồng phạm với bị cáo A về tội cố ý gây thương tích. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D không xử lý, khởi tố đối với V và Y là đúng quy định.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thành A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Thành A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Không.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Thành A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an TX Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC 10 Công an tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Hoa

